

** Hoàng*
**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1647*/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày *31* tháng *5* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh Quyết định số 2427/QĐ.CT.UBT
ngày 12/8/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số *513* /TTr-STNMT ngày *15* tháng *5* năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Quyết định số 2427/QĐ.CT.UBT ngày 12/8/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

1. Điều chỉnh tên người thuê đất từ Lâm trường Xuân Lộc thành Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc.

- Lý do điều chỉnh: Thực hiện Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 16/3/2007 của UBND tỉnh.

2. Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 2427/QĐ.CT.UBT ngày 12/8/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh với nội dung như sau:

2.1. Thu hồi 10.916,2 m² đất tại xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc.



2.2. Chấp thuận cho Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc thuê 10.916,2 m² đất thu hồi trên để sử dụng vào mục đích đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp (mục đích đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp tính từ ngày 16/02/2004 theo Văn bản số 714/CV.UBT ngày 16/02/2004 của UBND tỉnh).

Đối với diện tích 1.784,6 m² đất (nằm trong tổng diện tích 10.962,0 m² đất thuê trên) nằm trong quy hoạch đất giao thông, Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc có trách nhiệm giữ nguyên hiện trạng, không được xây dựng mới công trình trên đất, khi nhà nước thực hiện quy hoạch sẽ thu hồi đất theo quy định.

+ Vị trí, ranh giới, diện tích khu đất được xác định theo trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 470/2017, tỷ lệ 1/2000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh xác lập ngày 05/02/2018.

+ Thời hạn thuê đất: Đến ngày 11/8/2053.

+ Hình thức thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.

- Lý do điều chỉnh: Thực hiện Quyết định số 4757/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, các đơn vị có trách nhiệm thực hiện như sau:

1. Giao Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan: Xác định các khoản nghĩa vụ tài chính và truy thu tiền thuê đất của Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc từ ngày 01/01/2018 (ngày Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc là đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên theo Quyết định số 4757/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh) đến ngày UBND tỉnh ký ban hành Quyết định này; Xác định đơn giá thuê đất làm cơ sở cho Sở Tài nguyên và Môi trường ký phụ lục hợp đồng thuê đất với Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc theo quy định.

2. Giao Sở Tài chính xác định các Khoản mà người sử dụng đất được khấu trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Thông báo cho Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc nộp tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

- Ký phụ lục hợp đồng thuê đất với Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc; Ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo ủy quyền của UBND tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 2006/QĐ-UBND ngày 30/6/2014.

4. Giao Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh đăng Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các nội dung khác của Quyết định số 2427/QĐ.CT.UBT ngày 12/8/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Xuân Lộc, Chủ tịch UBND xã Xuân Tâm, Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc; Các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Chánh, Phó Văn phòng CNN;
- Lưu: VT, CNN, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Chánh

